

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/DS-ST
Ngày: 28-3-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Diệp;
2. Ông Lê Phú Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 592/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐHPTST-DS ngày 06/3/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng; địa chỉ: 442 N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Văn Q, chức vụ: nhân viên; địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ACB Tower, 444A – 446 C, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Bích V, sinh năm 1974; địa chỉ: 94 đường số 1, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/10/2016 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Đào Văn Q trình bày:

Ngày 10/7/2012, Ngân hàng (gọi tắt Ngân hàng) và bà Huỳnh Thị Bích V ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum và ngày 27/8/2015 ký giấy

đề nghị tái cấp hạn mức thẻ tín dụng tín chấp về việc sử dụng thẻ tín dụng số thẻ 4365 9910 0004 6558. Đồng thời, bà V đề nghị cấp thẻ tín dụng phụ cho ông Chang số thẻ 4365 9910 0004 6566. Nội dung của hợp đồng thể hiện hạn mức tín dụng 200.000.000đ, loại thẻ VS Platinum, hiệu lực thẻ từ ngày 17/7/2017, các bên phải chịu sự ràng buộc thực hiện bởi các điều khoản và các điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng và phải chịu trách nhiệm đối với các phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ vào điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng có hiệu lực từ ngày 10/4/2012, mức lãi suất, phí và cách tính lãi, phí được quy định chi tiết tại biểu lãi suất và phí do ngân hàng phát hành trong từng thời kỳ, mục đích sử dụng thẻ tiêu dùng.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân số tiền trên cho bà Huỳnh Thị Bích V. Bà Huỳnh Thị Bích V sử dụng thẻ tín dụng quốc tế để rút tiền mặt và mua hàng. Theo bảng tính chi tiết quá trình sử dụng thẻ tín dụng do Ngân hàng cung cấp, từ ngày 24/7/2012, bà Huỳnh Thị Bích V đã sử dụng để rút tiền mặt và mua hàng, bà Vân cũng đã thanh toán cho Ngân hàng Á Châu. Tuy nhiên việc thanh toán không đầy đủ theo quy định nên bà Vân phải chịu tiền lãi, phí và phạt chậm trả. Tính đến ngày 24/4/2016, bà Huỳnh Thị Bích V nợ Ngân hàng số tiền 224.480.039đồng. Từ ngày 25/4/2016, ngân hàng Á Châu chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 28/3/2018, bà Huỳnh Thị Bích V nợ Ngân hàng số tiền 392.967.197đồng; trong đó: nợ gốc 224.480.093đồng và lãi quá hạn 168.487.158đồng. Tất cả các khoản rút tiền mặt và mua hàng đều sử dụng từ thẻ chính của bà Huỳnh Thị Bích V số thẻ chính 4365 9910 0004 6558. Ông Chang không sử dụng thẻ phụ số 4365 9910 0004 6566 để rút tiền hay thanh toán. Do đó, Ngân hàng chỉ yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V phải thanh toán số tiền trên.

- Về phía bị đơn bà Huỳnh Thị Bích V, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập bà Huỳnh Thị Bích V tham gia đối chất vào ngày 29/12/2017 và ngày 24/01/2018 nhưng bị đơn vắng mặt. Vào ngày 24/01/2018, Tòa án triệu tập bà Huỳnh Thị Bích V tham gia phiên hòa giải, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Ngày 06/3/2018 và ngày 28/3/2018, Tòa án mở phiên tòa nhưng bà Huỳnh Thị Bích V vẫn vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có ý kiến và cũng không cung cấp bất cứ tài liệu chứng cứ gì đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án, xét

thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Tòa án nhận định:

[1] Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V có địa chỉ tại 94 đường số 1, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương phải trả số tiền 392.967.197 đồng nợ phát sinh từ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì *“Thời hiệu khởi kiện....tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm”*. Từ ngày 25/4/2016, bà Huỳnh Thị Bích V không thanh toán tiền theo thỏa thuận. Ngày 18/11/2016, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập bà Huỳnh Thị Bích V tham gia đối chất vào ngày 29/12/2017 và ngày 24/01/2018 nhưng bị đơn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành đối chất được. Vào ngày 24/01/2018, Tòa án triệu tập bà Huỳnh Thị Bích V tham gia phiên hòa giải, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, đồng thời, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn làm đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 06/3/2018 và ngày 28/3/2018, Tòa án mở phiên tòa nhưng bà Huỳnh Thị Bích V vẫn vắng mặt không có lý do; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn làm đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V và ông Chang có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, theo chứng cứ nguyên đơn cung cấp thì số tiền phát sinh đều từ thẻ chính tên chủ thẻ là Huỳnh Thị Bích V, không phát sinh từ thẻ phụ tên chủ thẻ là ông Chang. Đồng thời, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V phải trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng. Xét thấy, số tiền nợ do nguyên đơn khởi kiện không phát sinh từ thẻ phụ tên Chang và ngân hàng không yêu cầu ông Chang liên đới trả số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đưa ông Chang tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[5] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Huỳnh Thị Bích V đã được triệu tập hợp lệ bằng hình thức niêm yết công khai nhưng bà Huỳnh Thị Bích V vắng

mặt trong suốt quá trình tố tụng và không cung cấp bất cứ chứng cứ gì, vì vậy bà Huỳnh Thị Bích V phải gánh chịu hậu quả do việc không cung cấp chứng cứ theo quy định tại Điều 96 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[6] Xét giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum ngày 10/7/2012 và ngày 27/8/2015 ký giấy đề nghị tái cấp hạn mức thẻ tín dụng tín chấp về việc sử dụng thẻ tín dụng số 4365 9910 0004 6558 được giao kết giữa Ngân hàng Á Châu với bà Huỳnh Thị Bích V thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Huỳnh Thị Bích V không thanh toán tiền nợ gốc, lãi, phí kể từ ngày 24/4/2016. Như vậy, bà Huỳnh Thị Bích V đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc, lãi và các khoản phí theo thỏa thuận. Theo quy định tại bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng thì ngay sau ngày đến hạn thanh toán mà chủ thẻ không thanh toán toàn bộ số tiền thanh toán tối thiểu thì Ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn, áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định của Ngân hàng. Do đó, từ ngày 25/4/2016, khoản nợ của bà Huỳnh Thị Bích V được chuyển sang nợ quá hạn. Ngân hàng yêu cầu bà Huỳnh Thị Bích V phải trả nợ 392.967.197đồng; trong đó: nợ gốc 224.480.093đồng và lãi quá hạn 168.487.158đồng là có căn cứ chấp nhận.

[7] Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 29/3/2018 cho đến khi bà Huỳnh Thị Bích V trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum ngày 10/7/2012 và giấy đề nghị tái cấp hạn mức thẻ tín dụng tín chấp ngày 27/8/2015.

[8] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích V phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ngân hàng không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 ;

Căn cứ khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Huỳnh Thị Bích V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ phát sinh từ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum ngày 10/7/2012 và **giấy đề nghị tái cấp hạn mức thẻ tín dụng tín chấp** ngày 27/8/2015 **số thẻ 4365 9910 0004 6558 là 392.967.197** (ba trăm chín mươi hai triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm chín mươi bảy) đồng; trong đó: nợ gốc 224.480.093 (hai trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn không trăm chín mươi ba) đồng và lãi quá hạn **168.487.158đồng** (một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn một trăm năm mươi tám) đồng.

2. Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 29/3/2018 cho đến khi bà Huỳnh Thị Bích V trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ACB Visa Platinum ngày 10/7/2012 và **giấy đề nghị tái cấp hạn mức thẻ tín dụng tín chấp** ngày 27/8/2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích V phải chịu 19.648.359 (mười chín triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi chín) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng 6.239.000 (sáu triệu hai trăm ba mươi chín nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008531 ngày 30/11/2016 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- CCTHA DS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền

